

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP VÀ THỰC PHẨM HÀ NỘI KINH BẮC

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP VÀ  
THỰC PHẨM HÀ NỘI – KINH BẮC



**NĂM 2015**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP VÀ THỰC PHẨM HÀ NỘI – KINH BẮC**  
**NĂM 2015**

**MỤC LỤC**

II. Thông tin chung .....	2
1. Thông tin khái quát .....	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....	4
4. Định hướng phát triển .....	4
5. Các rủi ro.....	5
III. Tình hình hoạt động trong năm.....	8
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	8
2. Tổ chức và nhân sự .....	8
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	11
4. Tình hình tài chính .....	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Cổ phần: .....	12
IV. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc .....	13
V. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty .....	15
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	15
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	16
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	16
VI. Quản trị công ty. ....	17
1. Hội đồng quản trị .....	17
2. Ban Kiểm soát.....	23
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
VII. Báo cáo tài chính.....	24

## I. Thông tin chung

### I. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104246382 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/11/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 14/12/2015.
- Vốn điều lệ: 240.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 200.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Nhà 905, CT1-2 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84.4) 37877290
- Số fax: (84.4) 37877291
- Website: <http://www.hakinvest.com.vn/>
- Mã cổ phiếu (nếu có): HKB

### *Quá trình hình thành và phát triển:*

CTCP Nông nghiệp và Thực phẩm Hà nội Kinh Bắc tiền thân là CTCP Thương mại và Đầu tư Hà Nội – Kinh Bắc được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 09/11/2009 với vốn điều lệ là 1,8 tỷ đồng.

Với mục tiêu đưa công ty phát triển thành một doanh nghiệp có tầm cỡ trong lĩnh vực Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm của Việt Nam, Ban Lãnh đạo Công ty đã định hướng lựa chọn lĩnh vực Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm dựa trên 4 tiêu chí chủ đạo trong hoạt động kinh doanh của công ty như sau:

- Đánh giá lợi thế của Quốc gia về ngành Nông nghiệp.
- Tiềm năng thị trường của các sản phẩm Nông nghiệp mà công ty lựa chọn.
- Quy mô và tiềm năng của thị trường nông sản ở Việt Nam.
- Kinh nghiệm đối với lĩnh vực nông nghiệp của Ban Lãnh đạo.

Với 4 tiêu chí chủ đạo đã đề ra, Ban Lãnh đạo đã có chiến lược phát triển công ty, cụ thể cho các giai đoạn như sau:

### **Giai đoạn 1(2009 – 2012): Tạo lập thị trường**

Lựa chọn sản phẩm và thị trường cho mục tiêu kinh doanh: Sản phẩm công ty kinh doanh chủ yếu tập trung vào lĩnh vực sản lát, ngô, đậu tương, gạo nhằm phục vụ xuất khẩu và cung cấp cho các doanh nghiệp nước ngoài sản xuất thức ăn chăn nuôi tại

Việt Nam.

Tạo lập và phát triển thị trường cho sản phẩm kinh doanh: Công ty đã thiết lập được hệ thống khách hàng trong và ngoài nước đảm bảo việc cung cấp sản phẩm ngày càng đa dạng và phát triển.

### **Giai đoạn 2 ( 2013 – 2016) : Xây dựng quy mô sản xuất và thương hiệu trên thị trường**

Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất (Hệ thống kho bảo quản, hệ thống dây chuyền chế biến nông sản, hệ thống kiểm phẩm và kiểm tra chất lượng hàng hóa): Từ năm 2013 đến nay Công ty đã đầu tư xây dựng nhà máy chế biến nông sản tại Gia Lai và tiếp tục đầu tư xây dựng nhà máy chế biến nông sản tại Quy Nhơn; Công ty đã đầu tư hệ thống dây chuyền sản xuất gạo theo tiêu chuẩn xuất khẩu, hệ thống dây chuyền sấy ngô, hệ thống dây chuyền sản xuất tiêu theo tiêu chuẩn ASTA.

Mở rộng ngành hàng và quy mô sản phẩm: Bên cạnh các mặt hàng kinh doanh trong giai đoạn trước công ty đã bắt đầu mở rộng hoạt động thu mua và chế biến hồ tiêu xuất khẩu.

Xây dựng thương hiệu: Công ty đã xây dựng được thương hiệu của mình trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm.

Ngày 02/07/2014, Công ty chính thức đổi tên công ty thành CTCP Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội - Kinh Bắc, để khẳng định và phù hợp với thương hiệu mà công ty đã xây dựng được trong 6 năm qua.

Cho đến nay, quy mô của công ty phát triển rõ rệt thể hiện ở quy mô vốn điều lệ được tăng từ 1,8 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng và được UBCKNN chấp thuận công ty đại chúng ngày 13/02/2015.

### **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

#### **❖ Ngành nghề kinh doanh:**

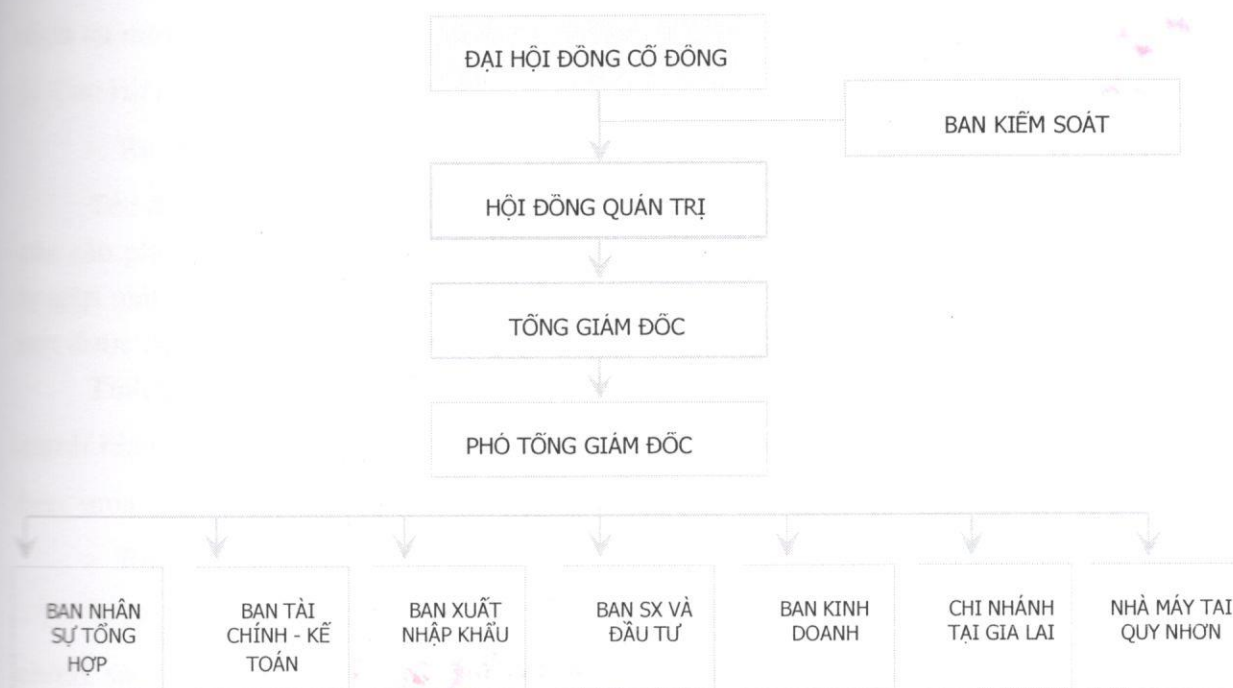
- Chế biến và kinh doanh sắn lát, hồ tiêu phục vụ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước
- Chế biến và kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi: ngô, sắn, cám gạo, đậu tương
- Chế biến lúa, gạo xuất khẩu và tiêu dùng nội địa

#### **❖ Địa bàn kinh doanh**

- Nội địa: mạng lưới phân phối của HKB có mặt rộng khắp cả nước
- Xuất khẩu: Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Thái Lan....

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### 3.1 Cơ cấu bộ máy quản lý.



#### 3.2 Các công ty con, công ty liên kết: **Không có**

### 4. Định hướng phát triển

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

✓ Tuân thủ pháp luật:

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các Quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty.

✓ Quản lý, công tác tổ chức:

Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình CTCP, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.

Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng sản phẩm.

✓ Tài chính:

Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng về Công ty và sản phẩm dịch vụ của Công ty khi tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin chính cho tất cả các đối tượng.

Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm và dịch vụ mới.

### 5. Các rủi ro

#### - Rủi ro nền kinh tế:

Tốc độ phát triển của nền kinh tế có ảnh hưởng lớn đến nhu cầu tiêu dùng, sử dụng các sản phẩm của công ty. Do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế, hoạt động của Công ty gặp những khó khăn lớn, tình hình kinh doanh giảm sút, sản phẩm dư thừa do không tìm được thị trường tiêu thụ, cầu không tăng so với cung.

Tình trạng lạm phát và biến động về tỷ giá của đồng Việt Nam so với các đồng tiền mạnh hiện nay cũng ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch mở rộng đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm các thiết bị máy móc hiện đại, mở rộng kinh doanh trong tương lai.

#### - Rủi ro về pháp luật

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, vì vậy, pháp luật và các chính sách của nước ta thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế. Doanh nghiệp trong quá trình hoạt động luôn phải đối mặt với các rủi ro biến động chính sách và quy định pháp luật. Mỗi sự thay đổi của chính sách pháp luật của Nhà nước, chính sách của các hiệp hội... đều tác động ít nhiều đến quá trình thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### - Rủi ro đặc thù

Là Công ty hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, hoạt động Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc chịu rủi ro đặc thù ngành là rủi ro nguyên liệu, rủi ro về vùng nguyên liệu, rủi ro thị trường đầu ra.

#### ❖ Rủi ro nguyên liệu

Nguyên liệu đầu vào hiếm tỷ trọng rất lớn trong giá thành sản phẩm, do đó, biến động giá nguyên liệu đầu vào sẽ tác động rất lớn đến lợi nhuận của Công ty. Trong các mặt hàng kinh doanh của Hakinvest, hồ tiêu là mặt hàng có sự biến động giá cả lớn nhất do mỗi năm chỉ có một vụ thu hoạch. Đây là rủi ro nhưng cũng là lợi thế của doanh nghiệp bởi hồ tiêu thường có tỷ suất lợi nhuận biên cao nhờ vào sự biến động giá mạnh trong vụ thu hoạch và ngoài vụ thu hoạch. Việc nắm bắt được xu hướng biến động giá cả mặt hàng này sẽ nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Việt Nam là một trong những quốc gia xuất khẩu nông sản hàng đầu trên thế

giới. Đặc biệt, mặt hàng hồ tiêu của Việt Nam chiếm gần 40% về sản lượng và 50% về khối lượng xuất khẩu trên toàn thế giới. Với vai trò hàng đầu trên bản đồ hồ tiêu thế giới, Việt Nam có vai trò lớn trong việc kiểm soát giá cả của mặt hàng này. Đây là điều kiện thuận lợi giúp Hakinvest chủ động hơn trước sự biến động giá cả hồ tiêu trên thế giới.

Các mặt hàng kinh doanh khác của Hakinvest như gạo, ngô, sản biến động giá cả ít hơn so với mặt hàng hồ tiêu do nguồn cung trong nước rất lớn và số vụ trong năm nhiều. Tuy nhiên nhằm giảm thiểu ảnh hưởng từ việc tăng giá thành đầu vào, Công ty vẫn luôn cân trọng và phân tích, dự báo giá nông sản trong nước và thế giới; cũng như luôn chuẩn bị sẵn nguồn vốn lưu động và năng lực kho để đảm bảo đủ năng lực thu mua sản phẩm khi lượng cung đạt cao nhất trong vụ.

#### ❖ Rủi ro vùng nguyên liệu

Sản xuất nông nghiệp Việt Nam hiện nay còn manh mún, tự phát, chưa mang tính quy hoạch, chưa hình thành chuỗi liên kết giữa nhà khoa học – người nông dân – doanh nghiệp dẫn tới hiện tượng cạnh tranh thiếu lành mạnh trong thu mua nông sản, không chỉ giữa các doanh nghiệp Việt Nam mà còn giữa các doanh nghiệp với các thương lái Trung Quốc. Sự liên kết thiếu chặt chẽ giữa người nông dân và doanh nghiệp khiến doanh nghiệp đứng trước rủi ro thiếu hụt nguồn nguyên liệu đầu vào, ảnh hưởng tới công suất sản xuất và chi phí.

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nguyên liệu, Hakinvest đã lựa chọn đặt nhà máy và hệ thống kho tại những địa điểm gần vùng nguyên liệu, cụ thể là nhà máy Gia Lai, nơi có sản lượng lớn nhất và chất lượng hồ tiêu tốt nhất cả nước, phục vụ cho việc thu mua và chế biến hồ tiêu; nhà máy tại Quy Nhơn, Bình Định để thu mua và chế biến sắn, gạo, ngô từ khu vực Nam Trung Bộ; và đặc biệt rất thuận tiện cho việc xuất khẩu từ cảng Quy Nhơn.

Ngoài ra, Công ty cũng xây dựng được quan hệ thương mại tốt với nhiều đại lý thu mua trên địa bàn; với khách hàng trong nước và quốc tế; cũng như luôn mở rộng năng lực kho bãi để đảm bảo nắm bắt được cơ hội thị trường khi giá thu mua nông sản giảm.

Từ năm 2015, Công ty bắt đầu tiên hành trồng hồ tiêu tại Chư Sê, Chư Puh và sau đó là Đaknong (Gia Lai). Dự kiến năm 2018 sẽ là năm đầu tiên Công ty thu hoạch hồ tiêu từ 1,8 ha đất của Công ty và 10 ha đất đã được Hiệp hội Tiêu huyện Chư Sê giao. Khi đó Công ty sẽ hạn chế được rất nhiều rủi ro đầu vào đối với sản phẩm hồ tiêu, một

trong các sản phẩm nông sản có tỷ suất lợi nhuận biên cao nhất trong những năm gần đây.

#### ❖ Rủi ro thị trường đầu ra

Trong lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt là xuất khẩu nông sản còn phải đối mặt với rủi ro về thị trường đầu ra. Sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam mặc dù không ngừng gia tăng về kim ngạch và thị phần nhưng chủ yếu vẫn dưới dạng sản phẩm thô, chưa qua chế biến sâu, giá trị gia tăng chưa cao và giá cả biến động phụ thuộc vào nhu cầu của các thị trường. Mặt khác, sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp ngày càng trở nên gay gắt, nhất là trong bối cảnh hiện nay, nhiều doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác có tiềm lực về vốn đã đánh giá được tiềm năng của lĩnh vực nông nghiệp và bắt đầu gia nhập ngành.

Sản phẩm chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Hakinvest là sản và hồ tiêu. Trong những năm qua, Trung Quốc luôn là thị trường xuất khẩu chiến lược của các doanh nghiệp nông sản Việt Nam nói chung, và của Hakinvest nói riêng. Đối với hồ tiêu, ngoài thị trường Trung Quốc hiện có, Công ty đã từ lắp đặt dây chuyền ASTA để đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật của thị trường Trung Đông và Ấn Độ, và tương lai 2015-2016 là dây chuyền ASTA+ để thâm nhập thị trường Mỹ và Châu Âu. Với dây chuyền này, giá bán hồ tiêu sẽ tăng hơn so với giá xuất sang Trung Quốc khoảng 20 đô la Mỹ/kg. Đối với sản lát, trong năm 2014, các đơn hàng xuất khẩu sản của Công ty sang Trung Quốc vẫn đứng tiến độ do cầu sản của thị trường ethanol của Trung Quốc cao. Hơn nữa, việc nguồn cung sản khan hiếm vào cuối vụ đã giúp giá sản được đẩy lên cao hơn so với đầu vụ, đem lại lợi nhuận biên cao hơn cho Công ty. Giá chào phổ biến vào cuối tháng 10/2014 được đẩy lên mức 252 đô la Mỹ/tấn cho hàng đóng container giao cảng Sài Gòn và 247 đô la Mỹ/tấn cho hàng tàu giao tại cảng Quy Nhơn. Mức giá này so với đầu vụ tăng khoảng 20 đô la Mỹ/tấn. Tuy vậy, để hạn chế rủi ro này, ngoài việc Công ty sẽ tiếp tục duy trì xuất khẩu sang Trung Quốc thì Công ty cũng đang dần chuyển hướng sang việc bán cho các nhà máy sản xuất cồn trong nước và xuất khẩu sang các quốc gia khác nhằm mở rộng thị trường đầu ra và xây dựng hình ảnh của Công ty trên thị trường thế giới.

#### - Rủi ro khác

Ngoài ra công ty còn có những rủi ro khác liên quan đến trường hợp bất khả kháng như: thiên tai, lụt lội, cháy nổ. Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản,



người, và tình hình tài sản hoạt động chung của công ty.

### III. Tình hình hoạt động trong năm

#### I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014 và năm 2015

ĐVT: triệu đồng

TT	Loại hình	Năm 2014	Năm 2015	Tăng, giảm so với năm 2014
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	455.106	434.624	-4,50%
2	Doanh thu tài chính	892	88	-90,13%
3	Thu nhập khác	174	3.970	2181,61%
4	Lợi nhuận trước thuế	24.756	6.871	-72,25%
5	Lợi nhuận sau thuế	19.046	4.938	-74,07%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, năm 2015 của Công ty)

Năm 2015, công ty đã đạt 434.624 triệu đồng tổng doanh thu thuần, cả năm 2015 - giảm 4,50% so với tổng doanh thu thuần đạt được năm 2014 là 455.106 triệu đồng. Lợi nhuận trước thuế của Công ty năm 2015 đã đạt 6.871 triệu đồng - giảm 72,25% so với năm 2014.

#### 2. Tổ chức và nhân sự

##### 2.1. Danh sách Ban điều hành

##### ❖ Danh sách thành viên ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Dương Đức Ngọc	Tổng Giám Đốc
2	Ông Nguyễn Đường Tăng	Phó Tổng Giám Đốc
3	Bà Hoàng Thị Minh Hạnh	Kế toán trưởng

##### ❖ Lý lịch của các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

#### HỌ VÀ TÊN: DƯƠNG ĐỨC NGỌC

- Chức vụ : Tổng Giám đốc
- Số CMND : 013545683 do CA TP Hà nội cấp ngày 02/06/2012
- Giới tính : Nam

- Ngày tháng năm sinh : 20/07/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Ngõ 1- gác 1/10 nhà số 8 phố Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế
- Quá trình Công tác
  - Từ tháng 6/2008 – 6/2010* : *Ernst & Young Vietnam*
  - Từ tháng 6/2010 – 6/2013* : *Quản lý tín dụng doanh nghiệp Ngân hàng ANZ*
  - Từ tháng 6/2013 – 1/2014* : *CFO và trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Ocean*
  - Từ tháng 1/2014* : *Phụ trách khối Doanh nghiệp lớn Ngân hàng Việt Á*
  - Từ tháng 1/2015 – 12/2015* : *Phó Tổng giám đốc CTCP Nông nghiệp và thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc*
  - Từ Tháng 12/2015 – nay* : *Tổng Giám đốc CTCP Nông nghiệp và thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc*
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
- Số lượng cổ phần nắm giữ. : **10.000** cổ phần
  - Trong đó
  - + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 10.000 cổ phần
  - + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

**HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN ĐƯỜNG TĂNG**

- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
- Số CMND : 013413638 do CA TP Hà Nội cấp ngày 23/04/2011
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 04/09/1974
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : BT3-B10 khu đô thị Mỹ Đình II – Mỹ Đình – Từ Liêm – Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện và Điện tử
- Quá trình Công tác
  - Từ 1996 đến 2000 : Nhân viên Nhà máy Thiết bị bưu điện
  - Từ 2000 đến 2003 : Nhân viên Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ - Bộ khoa học công nghệ
  - Từ 2003 đến 2006 : Phó giám đốc Công ty Techpro
  - Từ 2006 đến 2010 : Trưởng phòng Công ty Tân Thành
  - Từ 2012 đến tháng 01/2015 : Giám đốc Công ty cổ phần Nông nghiệp Lumex Việt Nam
  - Từ 2010 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc
- Số lượng cổ phần nắm giữ. : 1.000.000 cổ phần
  - Trong đó
  - + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.000.000 cổ phần
  - + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

**HỌ VÀ TÊN: HOÀNG THỊ MINH HẠNH**

- Chức vụ : Kế toán trưởng
- Số CMND : 013545683 do CA TP Hà nội cấp ngày 02/06/2012
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 20/10/1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc :
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 15, ngách 44/291 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác
    - Từ 1/2000 đến 12/2007 : Kế toán trưởng chi nhánh Công ty CP Cung ứng tàu biển Quảng Ninh
    - Từ 9/2008 đến 11/2010 : Kiểm toán nội bộ Công ty CP Chứng khoán Woori CBV
    - Từ 11/2010 đến 2/2014 : Phó phòng dịch vụ khách hàng Công ty CP chứng khoán Trí Việt
    - Từ 5/2014 đến nay : Kế toán trưởng CTCP Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc
  - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Kế toán trưởng
  - Số lượng cổ phần nắm giữ. : 10.000 cổ phần
    - Trong đó
    - + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 10.000 cổ phần
    - + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phần
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### 4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm so với năm 2014
Tổng giá trị tài sản	266.178	397.171	49,21%
Doanh thu thuần	455.106	434.624	-4,50%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	24.613	6.037	-75,47%
Lợi nhuận khác	143	834	483,22%
Lợi nhuận trước thuế	24.756	6.871	-72,25%
Lợi nhuận sau thuế	19.046	4.938	-49,21%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, 2015 của Công ty)

## b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn	2,16	2,07	
Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	1,6	1,59	
Nợ ngắn hạn			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	34,52%	44,26%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	52,71%	79,42%	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8,45	7,89	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản:	2,42	1,31	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,18%	1,14%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	17,17%	2,50	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	10,14%	1,49%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5,41%	1,39%	

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, 2015 của Công ty)

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Cổ phần:

## a) Cổ phần

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 20.000.000 cổ phần trong đó:  
 Cổ phiếu thông thường: 20.000.000 cổ phần,  
 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần  
 Cổ phiếu khác (cổ phiếu ưu đãi, cổ phiếu quỹ): không có  
 Tổng số trái phiếu đang lưu hành: không có

## b) Cơ cấu cổ đông

**Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/12/2015**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
1	Cổ đông trong nước			
1.1	Tổ chức	1	535.370	2,68%
1.2	Cá nhân	130	19.461.530	97,3%
2	Cổ đông nước ngoài			
2.1	Tổ chức			
2.2	Cá nhân	2	3.100	0,02%
3	Cổ phiếu quỹ			
<b>Tổng Cộng</b>		133	20.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

e) Các chứng khoán khác

Không có

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc****1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015: Năm 2015, cùng với sự nỗ lực của toàn bộ cán bộ công nhân viên và lãnh đạo Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được những thành tựu đáng kể.

Kết quả đạt được như sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm so với năm 2014
Tổng giá trị tài sản	266.178	397.171	49,21%
Doanh thu thuần	455.106	434.624	-4,50%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	24.613	6.037	-75,47%
Lợi nhuận khác	143	834	483,22%

Lợi nhuận trước thuế	24.756	6.871	-72,25%
Lợi nhuận sau thuế	19.046	4.938	- 49,21%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 của Công ty)

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

#### Tình hình tài sản của công ty

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Cộng
<b>I. Nguyên giá TSCĐ HH</b>					
1. Số dư đầu năm	26.087	12.911	703	-	39.700
2. Số tăng trong năm	42.623	4.286	5.527	-	52.437
3. Số giảm trong năm	-	2.800	631	-	3.431
4. Số dư tại 31/12/2015	68.710	14.397	5.599	-	88.706
<b>II. Giá trị đã hao mòn lũy kế</b>					
1. Số dư đầu năm	1.591	976	419	-	2.987
2. Số tăng trong năm	1.375	772	516	-	2.663
3. Số giảm trong năm	-	78	443	-	521
4. Số dư tại 31/12/2015	2.967	1.670	492	-	5.129
<b>III. Giá trị còn lại</b>					
1. Tại ngày đầu năm	24.495	11.934	284	-	36.714
2. Tại ngày 31/12/2015	65.742	12.727	5.107	-	83.577

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty)

### b) Tình hình nợ phải trả

#### Nợ phải trả

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
<b>I. Nợ Ngắn hạn</b>	<b>82.111</b>	<b>118.248</b>
Phải trả cho người bán	12.414	4.538
Người mua trả tiền trước	5	150

Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	6.545	8.234
Phải trả cho người lao động	-	-
Chi phí phải trả	-	8
Các khoản phải trả, phải nộp khác	8	9
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	187
<b>II. Nợ Dài hạn</b>	<b>9.768</b>	<b>57.555</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>91.879</b>	<b>175.803</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 của Công ty)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Không có

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016: Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và dự báo, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh Ban lãnh đạo Công ty đề ra cho năm 2016 như sau:

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý, triệt để thực hành tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Nâng cao năng lực tham mưu, điều hành của các phòng chức năng và các đội sản xuất trong công ty. Sắp xếp, kiện toàn lại các phòng chức năng, các đội sản xuất... đảm bảo chuẩn bị tốt nhất sẵn sàng tham gia đấu thầu các gói hàng của năm 2016 và những năm tiếp theo

Tiếp tục sửa đổi, bổ sung điều lệ, quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế trả lương, thưởng phù hợp với quy định mới của pháp luật, định hướng phát triển SXKD của công ty.

Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ của cán bộ, tay nghề của công nhân

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm qua HĐQT hoạt động tích cực, phát huy được tinh thần trách nhiệm của từng thành viên. Tham gia đầy đủ các cuộc họp thường niên của HĐQT và đóng góp những ý kiến sát thực về công tác tổ chức, công tác cán bộ cũng như điều hành hoạt động SXKD

HĐQT phân công trách nhiệm các thành viên trong HĐQT và Ban Tổng giám đốc, thường xuyên giám sát tạo điều kiện để Ban giám đốc điều hành tổ chức thực thi các Nghị quyết của HĐQT góp phần quan trọng vào việc ổn định tổ chức, ổn định sản xuất sau một năm hoạt động. Do đó năm 2015 đã thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt được kế hoạch ĐHCĐ đề ra.



Căn cứ nhiệm vụ đặt ra tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, cùng với những thuận lợi và khó khăn của nền kinh tế như đã nêu, trong năm qua HĐQT Công ty đã theo dõi những biến động của Thị trường và chỉ đạo sát sao, kịp thời hoạt động điều hành thông qua những nghị quyết cụ thể. Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 của Công ty như sau:

- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015: Năm 2015, cùng với sự nỗ lực của toàn bộ cán bộ công nhân viên và lãnh đạo Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được những thành tựu đáng kể.

Kết quả đạt được như sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm so với năm 2014
Tổng giá trị tài sản	266.178	397.171	49,21%
Doanh thu thuần	455.106	434.624	-4,50%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	24.613	6.037	-75,47%
Lợi nhuận khác	143	834	483,22%
Lợi nhuận trước thuế	24.756	6.871	-72,25%
Lợi nhuận sau thuế	19.046	4.938	49,21%

*(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 của Công ty)*

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT tổ chức các cuộc họp thường kỳ để triển khai các kế hoạch SXKD của tháng, quý. Tại các buổi họp HĐQT đều ra các nghị quyết và phân công các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao.

Tại các buổi họp HĐQT thường kỳ tháng kế tiếp HĐQT nghe thành viên trong Ban Tổng giám đốc báo cáo việc triển khai các nhiệm vụ theo nghị quyết đã được phân công.

Chỉ đạo Ban giám đốc và các tiểu ban thuộc HĐQT tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015 theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông 2015.

Một số thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao Ban của Giám đốc định kỳ tuần, tháng, quý. Việc Giám sát HĐQT đối với Ban giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động SXKD hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm 2015

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Duy trì đều đặn các kỳ họp thường kỳ hàng tháng để kịp thời triển khai thực hiện kế hoạch SXKD đồng thời đề ra nhiệm vụ SXKD để ban giám đốc thực hiện.

Chỉ đạo từng bước thực hiện công tác tổ chức, công tác cán bộ theo phù hợp điều kiện SXKD mới. Yêu cầu thực hiện rà soát, hoàn thiện hồ sơ năng lực (phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị chuyên dùng, nhân lực, tài chính...) sẵn sàng tham gia đấu thầu.

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động của công ty đảm bảo phù hợp với các quy định mới của Pháp luật, nhằm nâng cao công tác quản trị và của ban giám đốc trong điều hành mọi hoạt động SXKD của công ty.

Chỉ đạo tập trung nghiên cứu sâu hơn các lĩnh vực SXKD mới như: xử lý phân bón bề phốt; xử lý rác, lập đề án trình ĐHĐCĐ quyết định đầu tư.

## V. Quản trị công ty.

### 1 Hội đồng quản trị

#### ❖ Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Dương Quang Lư	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Đường Tăng	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Trương Thị Hoàng Lan	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Dương Đức Ngọc	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Trần Ngọc Quỳnh	Thành viên Hội đồng quản trị
6	Nguyễn Phương Thảo	Thành viên Hội đồng quản trị
7	Trần Minh Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị
8	Ngô Quang Hòa	Thành viên Hội đồng quản trị
9	Phạm Thị Tý	Thành viên Hội đồng quản trị

#### ❖ Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

### HỌ VÀ TÊN: DƯƠNG QUANG LƯ

- Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Số CMND : 013339501 do CA TP Hà nội cấp ngày 28/09/2010
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 28/7/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Nhà 905 CT 1-2 khu đô thị Mỹ Đình Hạ – Mễ Trì – Nam Từ Liêm – Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình Công tác

- Từ 1995 đến 2006 : Phó trưởng Ban Kinh tế Tổng Cty Lương Thực Miền Bắc
- Từ 2006 đến 2009 : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Lương thực Hà Bắc
- Từ 2009 đến nay : Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Nông nghiệp Thực phẩm Hà Nội-Kinh Bắc
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 3.700.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

**HỌ VÀ TÊN: DƯƠNG NGỌC ĐỨC**

ĐÃ NÊU TRONG PHẦN LÝ LỊCH BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

**HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN ĐƯỜNG TĂNG**

ĐÃ NÊU TRONG PHẦN LÝ LỊCH BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

**HỌ VÀ TÊN: TRƯƠNG THỊ HOÀNG LAN**

- Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị
- Số CMND : 011800955 do CA TP Hà Nội cấp ngày 27/10/2004
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 10/09/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 5,30/30 Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình Công tác
- Từ 2004 đến 2007 : Giám đốc tài chính Công ty Đất Việt Nam
- Từ 2007 đến 2011 : Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Việt Tin
- Từ 2011 đến nay : Giám đốc Trung tâm Đầu tư Ngân hàng

- TMCP Tiên Phong*
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc*
- Từ 2014 đến nay
  - Số lượng cổ phần nắm giữ : 00 cổ phần
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

### HỌ VÀ TÊN: TRẦN NGỌC QUỲNH

- Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị
- Số CMND : 145071148 cấp ngày: 09/4/2013 tại Hưng Yên
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 02/8/1979
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : P905 CT3-2 KĐT Mễ Trì Hạ, P.Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh
- Quá trình Công tác

*Từ 2004 - 2007 : Công ty TNHH Global Sourcenet*

*Từ 2007 - 2010 : Công ty TNHH Cavico Việt Nam*

*Từ 2010 – 2014 : Công ty Cổ phần Sông Đà Tây Đô*

*Từ 2015 đến nay : Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội - Kinh Bắc*

- Số lượng cổ phần nắm giữ : 00 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

### HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN PHƯƠNG THẢO

- Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị
- Số CMND : 011952850 cấp ngày: 13/6/2011 tại CA Hà Nội
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 23/11/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 35b/53/68 Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình Công tác
- Từ 2004 - 2006* : Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC – Chi nhánh Hồ Chí Minh
- Từ 2007 - 2010* : Công ty Cổ phần Truyền thông VMG
- Từ 2010 - 2011* : Công ty Điện toán và Truyền số liệu VDC – Trung tâm VDC Online
- Từ 2011 - 2014* : Tập đoàn Truyền thông Lê Group
- Từ 2015 đến nay* : Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 00 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

**HỌ VÀ TÊN: TRẦN MINH TUẤN**

- Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị
- Số CMND : số: 012174814 cấp ngày: 26/10/2010 tại: CA T.P Hà Nội
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 13/01/1982
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 206 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt

- Nam
- Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ ngành Tài chính-Ngân hàng, Trường Đại học Southampton, Anh Quốc
  - Quá trình Công tác
    - Từ 01/2003-06/2003 : Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam
    - Từ 09/2003-12/2004 : Công ty ICT Hà Nội
    - Từ 05/2005- 06/2005 : Trường Kensington College of Business, London, Anh Quốc
    - Từ 09/2005-10/2005 : Trường Đại học Southampton Anh Quốc
    - Từ 08/2006-12/2006 : Trường Đại học Southampton Anh Quốc
    - Từ 01/2007-05/2007 : Công ty Chứng khoán Tân Việt (TVSI)
    - Từ 06/2007-02/2012 : Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
    - Từ 02/2012-11/2015 : Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý Smart Invest
    - Từ 02/2012-Nay : Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
    - Từ 06/2015-Nay : Công ty Cổ phần Chứng khoán Hamico
    - Từ 12/2015- Nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc
  - Số lượng cổ phần nắm giữ : 2.650.000 cổ phần
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

**HỌ VÀ TÊN: PHẠM THỊ TỶ**

- Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị
- Số CMND : 011553151 cấp ngày: 01/08/2007 tại CA Hà Nội
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 20/11/1952
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phòng 1110, Tòa A, Số 1 Đại lộ Thăng Long
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế Đại học Kinh tế- Tài chính
- Quá trình Công tác
- 1980-1993 : Ngân hàng Nhà nước
- 1994-2014 : Ngân hàng quân đội
- 12/2015- Nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 00 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

#### HỌ VÀ TÊN: NGÔ QUỐC HÒA

- Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị
- Số CMND : 012064302 cấp ngày: 19/04/2012 tại CA Hà Nội
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/02/1982
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 10/104 Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc Sĩ ngành Tài chính-Tiền tệ, Trường Universite Pantheon- ASSAS ( Paris II)
- Quá trình Công tác
- 2009-2010 : Công ty NPN
- 2010-2012 : Công ty VinaPhone
- 2012- 12/2015 : Công ty Hưng Thịnh An
- 12/2015- Nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội –

*Kinh Bắc*

- Số lượng cổ phần nắm giữ : 00 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

## 2 Ban Kiểm soát

### ❖ Danh sách Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Dung	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát

### ❖ Lý lịch thành viên Ban kiểm soát

#### HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN THỊ DUNG

- Chức vụ : Trưởng Ban kiểm soát
- Số CMND : 141891879 do CA tỉnh Hải Dương cấp ngày 06/12/2004
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 25/03/1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ hiện tại : Số 289 khu 3 Thị trấn Ninh Giang - huyện Ninh Giang - Hải Dương
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
  - Từ 2003 đến 2004 : Kế toán Công ty TNHH Đại Nam
  - Từ 2005 đến 2010 : Kế toán trưởng Công ty CP Nông sản Đất Việt
  - Từ 2011 đến nay : Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội – Kinh Bắc
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 10.000 cổ phần



- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích : Không  
Công ty
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

#### HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN THỊ HUYỀN

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
- Số CMND : 125426395 do CA tỉnh Bắc Ninh cấp  
ngày 27/12/2007
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 20/01/1991
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : P504, Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông,  
Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cao đẳng Kế toán
- Quá trình công tác
  - Từ tháng 12/2012 tới nay : Kế toán viên CTCP Nông nghiệp  
Lumex Việt Nam
  - Từ tháng 1/2014 tới nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty  
CP Nông nghiệp và Thực phẩm Hà  
Nội – Kinh Bắc
- Số lượng cổ phần nắm giữ. : 00 cổ phần  
Trong đó
- Số CP của người có liên quan : 00 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích : Không  
Công ty
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

## VI. Báo cáo tài chính

### 1 Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội - Kinh Bắc tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

(Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo

kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Dương Quang Lưu*